**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**

**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**

**Sài Gòn 1998**

**--- o0o ---**

**Tập 13**

**QUYỂN THỨ 311**

**HỘI THỨ NHẤT**

**Phẩm**

**BIỆN SỰ**

**Thứ 43 - 2**

**Phật nói: Thiện Hiện! Hay thay, hay thay! Như vậy, như vậy. Như lời ngươi đáp. Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy sắc khá lấy khá đắm, chẳng thấy thọ tưởng hành thức khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy nhãn xứ khá lấy khá đắm, chẳng thấy nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy sắc xứ lấy khá đắm, chẳng thấy thanh hương vị xúc pháp xứ khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy nhãn giới khá lấy khá đắm; chẳng thấy sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy nhĩ giới khá lấy khá đắm; chẳng thấy thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy tỷ giới khá lấy khá đắm; chẳng thấy hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy thiệt giới khá lấy khá đắm; chẳng thấy vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy thân giới khá lấy khá đắm; chẳng thấy xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy ý giới khá lấy khá đắm; chẳng thấy pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy địa giới khá lấy khá đắm; chẳng thấy thủy hỏa phong không thức giới khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy vô minh khá lấy khá đắm; chẳng thấy hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy Bố thí Ba-la-mật-đa khá lấy khá đắm; chẳng thấy Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát nhã Ba-la-mật-đa khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy nội không khá lấy khá đắm; chẳng thấy ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy chơn như khá lấy khá đắm; chẳng thấy pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy khổ thánh đế khá lấy khá đắm; chẳng thấy tập diệt đạo thánh đế khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy bốn tĩnh lự khá lấy khá đắm; chẳng thấy bốn vô lượng, bốn vô sắc định khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy tám giải thoát khá lấy khá đắm; chẳng thấy tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy bốn niệm trụ khá lấy khá đắm; chẳng thấy bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy không giải thoát môn khá lấy khá đắm; chẳng thấy vô tướng, vô nguyện giải thoát môn khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy Bồ-tát thập địa khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy năm nhãn khá lấy khá đắm, chẳng thấy sáu thần thông khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy Phật mười lực khá lấy khá đắm; chẳng thấy bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy pháp vô vong thất khá lấy khá đắm, chẳng thấy tánh hằng trụ xả khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy nhất thiết trí khá lấy khá đắm; chẳng thấy đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy tất cả đà-la-ni môn khá lấy khá đắm, chẳng thấy tất cả tam-ma-địa môn khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy quả Dự lưu khá lấy khá đắm; chẳng thấy quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy Độc giác Bồ-đề khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Ta cũng chẳng thấy tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác có bao Phật tánh, Như Lai tánh, Tự nhiên pháp tánh, Nhất thiết trí trí tánh khá lấy khá đắm. Ta cũng chẳng thấy có pháp hay lấy hay đắm, cũng chẳng thấy bởi pháp ấy có lấy có đắm. Bởi chẳng thấy nên chẳng lấy, chẳng lấy nên chẳng đắm.**

**Thiện Hiện! Vậy nên, Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm sắc, chẳng nên lấy đắm thọ tưởng hành thức. Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm nhãn xứ, chẳng nên lấy đắm nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ. Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm sắc xứ; chẳng nên lấy đắm thanh hương vị xúc pháp xứ.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm nhãn giới; chẳng nên lấy đắm sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ. Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm nhĩ giới; chẳng nên lấy đắm thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ. Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm tỷ giới; chẳng nên lấy đắm hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ. Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm thiệt giới; chẳng nên lấy đắm vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ. Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm thân giới; chẳng nên lấy đắm xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ. Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm ý giới; chẳng nên lấy đắm pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm địa giới; chẳng nên lấy đắm thủy hỏa phong không thức giới. Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm vô minh; chẳng nên lấy đắm hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu thán khổ ưu não. Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm Bố thí Ba-la-mật-đa; chẳng nên lấy đắm Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm nội không; chẳng nên lấy đắm ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm chơn như; chẳng nên lấy đắm pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm khổ thánh đế, chẳng nên lấy đắm tập diệt đạo thánh đế. Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm bốn tĩnh lự; chẳng nên lấy đắm bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm tám giải thoát; chẳng nên lấy tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm bốn niệm trụ; chẳng nên lấy đắm bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm không giải thoát môn; chẳng nên lấy đắm vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm Bồ-tát thập địa. Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm năm nhãn, chẳng nên lấy đắm sáu thần thông.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm Phật mười lực; chẳng nên lấy đắm bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm pháp vô vong thất, chẳng nên lấy đắm tánh hằng trụ xả. Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm nhất thiết trí; chẳng nên lấy đắm đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm tất cả đà-la-ni môn, chẳng nên lấy đắm tất cả tam-ma-địa môn.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm quả Dự lưu; chẳng nên lấy đắm quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán. Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm Độc giác Bồ-đề. Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Bồ-tát Ma-ha-tát cũng chẳng nên lấy đắm tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác có bao Phật tánh, Như Lai tánh, Tự nhiên pháp tánh, Nhất thiết trí tánh.**

**Bấy giờ, các vị thiên tử cõi Dục, cõi Sắc thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế rất là thẳm sâu, khó thấy khó giác, chẳng thể tầm nghĩ, vượt cảnh tầm nghĩ, vắng lặng mầu nhiệm, chắc thật kín đáo. Kẻ thông minh trí giả mới năng trọn biết. Bạch Thế Tôn! Nếu các hữu tình năng sâu tin hiểu Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế, phải biết cúng dường vô lượng các Phật quá khứ, ở chỗ các Phật phát hoằng thệ nguyện, trồng nhiều căn lành, đã được vô lượng các thiện tri thức nhiếp thọ, mới có thể tin hiểu Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.**

**Bạch Thế Tôn! Giả sử các loại hữu tình Tam thiên đại thiên thế giới, tất cả đều thành thục tùy tín hành, tùy pháp hành, đệ bát, Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác. Kia đã trọn nên hoặc trí, hoặc đoạn, chẳng bằng có người một ngày đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đây nhận vui, suy nghĩ, xưng lường, xem xét. Người nầy đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đây, đã trọn nên khẩn hơn trí đoạn của kia vô lượng vô biên. Vì cớ sao? Bạch Thế Tôn! Vì các tùy tính hành có bao trí đoạn, đều là đã được phần ít nhẫn của Bồ-tát Ma-ha-tát Vô sanh pháp nhẫn vậy. Bạch Thế Tôn! Các tùy pháp hành, đệ bát, Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác có bao trí đoạn, đều là đã được phần ít nhẫn của Bồ-tát Ma-ha-tát Vô sanh pháp nhẫn vậy.**

**Bấy giờ, Phật bảo các thiên tử rằng: Như vậy, như vậy. Như lời các ngươi vừa nói. Các tùy tín hành, hoặc tùy pháp hành, đệ bát, Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác có bao trí đoạn, đều là đã được phần ít nhẫn của Bồ-tát Ma-ha-tát Vô sanh pháp nhẫn. Thiên tử phải biết: Nếu các thiện nam tử, thiện nữ nhân tạm nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, nghe rồi biên chép, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ tu tập. Các thiện nam tử, thiện nữ nhân này mau ra sanh tử chứng được Niết-bàn, hơn các thiện nam tử, thiện nữ nhân ham cầu Thanh văn, Độc giác, xa lìa Bát-nhã Ba-la-mật-đa học các kinh điển khác, hoặc trải một kiếp hoặc một kiếp hơn. Vì cớ sao? Các thiên tử! Vì ở trong kinh Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu đây rộng thuyết tất cả thắng pháp nhiệm mầu, nên các kẻ tùy tín hành, hoặc tùy pháp hành, đệ bát, Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, Bồ-tát Ma-ha-tát đều nên đối đây tinh tiến tu học. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều y đây hoặc đã chứng, sẽ chứng, hiện chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Khi ấy, các thiên tử đồng phát tiếng rằng: Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế là đại Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là chẳng khá nghĩ bàn Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là chẳng khá xưng lường Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là không số lượng Ba-la-mật-đa. Bạch Thế Tôn! Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là không ngang ngang Ba-la-mật-đa.**

**Bạch Thế Tôn! Các tùy tín hành, hoặc tùy pháp hành, đệ bát, Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, đều đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế tinh siêng tu học, mau ra sanh tử chứng được Niết-bàn. Tất cả Bồ-tát Ma-ha-tát đều đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế tinh siêng tu học, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Bạch Thế Tôn! Tuy các Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát đều y Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu tinh siêng tu học, đều được rốt ráo, mà Bát-nhã Ba-la-mật-đa nầy chẳng thêm chẳng bớt.**

**Khi ấy, các chúng thiên tử cõi Dục, cõi Sắc nói lời này rồi, đảnh lễ chân Phật, đi quanh hữu ba vòng, từ giã Phật về cung lại, cách hội chẳng xa bỗng nhiên chẳng hiện.**

**HỘI THỨ NHẤT**

**Phẩm**

**CÁC DỤ**

**Thứ 44 - 1**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế rất sanh tin hiểu, lại hay biên chép, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ tu tập. Bồ-tát Ma-ha-tát này từ chỗ nào chết đến sanh nơi đây?**

**Phật nói: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế rất sanh tin hiểu, chẳng khiếp chẳng nhược, chẳng sợ chẳng hãi, chẳng nghi chẳng lầm, vui mừng yêu mến, buộc niệm suy nghĩ bao nhiêu nghĩa thú Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, hoặc đi hoặc đứng, hoặc ngồi hoặc nằm từng không nới bỏ. Thường theo Pháp sư cung kính thỉnh hỏi, như là con mới sanh chẳng rời mẹ nó. Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này vì cầu Bát-nhã Ba-la-mật-đa nghĩa thú thẳm sâu, trọn chẳng xa lìa Bát-nhã pháp sư, cho đến chưa được Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu kinh điển tại tay, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ tu tập, rốt ráo thông lợi, chẳng lìa theo Pháp sư chưa từng chút bỏ. Thiện Hiện! Phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát này, từ nhân thú chết đến sanh nhân địa. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Các thiện nam tử, thiện nữ nhân Bồ-tát thừa này, đời trước đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nghe rồi thọ trì, đọc tụng, suy nghĩ, tinh tiến tu tập, lại năng biên chép, các ngọc trau dồi. Lại đem các thứ tràng hoa thượng diệu, hương bột, hương xoa thảy, áo mặc, chuỗi lạc, bảo tràng, phan lọng, kỹ nhạc, đèn sáng, cúng dường cung kính, tôn trọng ngợi khen. Do căn lành đây, từ nhân thú chết sanh lại nhân đạo, nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa này rất sanh tin hiểu, lại năng biên chép, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ tu tập.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Vả có Bồ-tát nào trọn nên công đức thù thắng như thế, cúng dường tứ sự các Phật phương khác. Từ chỗ kia chết đến sanh nơi đây, nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế rất sanh tin hiểu, lại năng biên chép, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ tu tập mà không biếng lười chăng? Phật nói: Thiện Hiện! Như vậy, như vậy. Có Bồ-tát Ma-ha-tát trọn nên công đức thù thắng như thế, cúng dường thừa sự các Phật phương khác. Từ chỗ kia chết sanh đến nơi đây, nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế rất sanh tin hiểu, lại năng biên chép thọ trì đọc tụng, suy nghĩ tu tập không có biếng lười. Sở dĩ vì sao? Là Bồ-tát Ma-ha-tát này đời trước từ chỗ vô lượng các Phật phương khác, từng nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế rất sanh tin hiểu, lại năng biên chép thọ trì đọc tụng, suy nghĩ tu tập không có biếng lười. Kia nhờ sức căn lành như thế, nên từ chỗ kia chết sanh đến nơi đây.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Cũng có Bồ-tát Ma-ha-tát từ trời Đỗ-sử-đa chúng đồng phận chết sanh đến nhân đạo, phải biết kia cũng trọn nên công đức thù thắng như thế. Sở dĩ vì sao? Là Bồ-tát Ma-ha-tát này đời trước đã ở trời Đỗ-sử-đa, chỗ Di Lặc Bồ-tát Ma-ha-tát thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Kia nhờ sức căn lành như thế, nên từ chỗ kia chết sanh đến nơi đây. Nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế rất sanh tin hiểu, lại năng biên chép, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ tu tập không có biếng lười.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác. Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe Tĩnh lự Ba-la-mật-đa mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác. Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe Tinh tiến Ba-la-mật-đa mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác. Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe An nhẫn Ba-la-mật-đa mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác. Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe Tịnh giới Ba-la-mật-đa mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác. Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe Bố thí Ba-la-mật-đa mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe chơn như pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe khổ tập diệt đạo thánh đế mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe bốn tĩnh lự mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác. Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe bốn vô lượng mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác. Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe bốn vô sắc định mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe tám giải thoát mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác. Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe tám thắng xứ mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác. Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe chín thứ đệ định mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác. Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe mười biến xứ mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe bốn niệm trụ mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác. Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe bốn chánh đoạn mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác. Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe bốn thần túc mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác. Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe năm căn mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác. Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe năm lực mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác. Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe bảy đẳng giác chi mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác. Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe tám thánh đạo chi mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe không giải thoát môn mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác. Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe vô tướng, vô nguyện giải thoát môn mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe Bồ-tát thập địa mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe năm nhãn mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác. Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe sáu thần thông mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe Phật mười lực mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác. Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe bốn vô sở úy mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác. Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe bốn vô ngại giải mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác. Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác. Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe mười tám pháp Phật bất cộng mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe pháp vô vong thất mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác. Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe tánh hằng trụ xả mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe nhất thiết trí mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác. Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe đạo tướng trí mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác. Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe nhất thiết tướng trí mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe tất cả đà-la-ni môn mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác. Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe tất cả tam-ma-địa môn mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà chẳng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, tâm kia mê ngất, do dự khiếp nhược, hoặc sanh hiểu khác.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Có Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la, tuy ở đời trước được nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng từng thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu, mà chẳng năng hỏi một ngày, hai ngày, ba bốn năm ngày tùy thuận tu hành. Nay sanh trong người nghe thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu như thế, nếu trải một ngày cho đến năm ngày tâm kia bền chắc không ai hoại được, nếu lìa đã nghe liền bèn lui mất. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Bồ-tát thừa bổ-đặc-già-la này, do ở đời trước được nghe Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, tuy đã thỉnh hỏi nghĩa thú thẳm sâu mà chẳng như thuyết tùy thuận tu hành. Nên với đời nay, nếu gặp bạn lành ân cần khuyên gắng là vui nghe chịu Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, nếu không bạn lành ân cần khuyên gắng, bèn đối kinh này chẳng vui nghe chịu. Kia đối Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc khi vui nghe, hoặc khi chẳng vui nghe, hoặc khi bền chắc, hoặc khi lui mất, tâm kia nhẹ động tiến thối phi thường như bông đỗ la theo gió bay bổng. Thiện Hiện! Phải biết bổ-đặc-già-la như thế phát tới Đại thừa trải thời chưa lâu, chưa gần gũi nhiều chơn thiện tri thức, chưa từng cúng dường các Phật Thế Tôn, chưa từng thọ trì đọc tụng, biên chép suy nghĩ diễn nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.**

**Thiện Hiện! Phải biết bổ-đặc-già-la như thế chưa từng tu học Bát nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu, chưa từng tu học Tĩnh lự, Tinh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bố thí Ba-la-mật-đa. Chưa từng tu học nội không; chưa từng tu học ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không. Chưa từng tu học chơn như; chưa từng tu học pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới. Chưa từng tu học khổ thánh đế, chưa từng tu học tập diệt đạo thánh đế. Chưa từng tu học bốn tĩnh lự; chưa từng tu học bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Chưa từng tu học tám giải thoát; chưa từng tu học tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Chưa từng tu học bốn niệm trụ; chưa từng tu học bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Chưa từng tu học không giải thoát môn; chưa từng tu học vô tướng, vô nguyện giải thoát môn. Chưa từng tu học Bồ-tát thập địa. Chưa từng tu học năm nhãn, chưa từng tu học sáu thần thông. Chưa từng tu học Phật mười lực; chưa từng tu học bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Chưa từng tu học pháp vô vong thất, chưa từng tu học tánh hằng trụ xả. Chưa từng tu học nhất thiết trí; chưa từng tu học đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Chưa từng tu học tất cả đà-la-ni môn, chưa từng tu học tất cả tam-ma-địa môn. Chưa từng tu học pháp quả Dự lưu; chưa từng tu học pháp quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán. Chưa từng tu học pháp Độc giác Bồ-đề. Chưa từng tu học tất cả hạnh Bồ-tát Ma-ha-tát. Chưa từng tu học chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.**

**Thiện Hiện! Phải biết bổ-đặc-già-la như thế là tân phát thú Đại thừa. Đối pháp Đại thừa trọn nên phần ít tin kính yêu mến, chớ chưa năng biên chép, thọ trì đọc tụng, suy nghĩ tu tập, vì người diễn nói Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu.**

**--- o0o ---**